Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

**Bài 9: TRONG THẾ GIỚI VIỄN TƯỞNG**

(TRUYỆN KHOA HỌC VIỄN TƯỞNG)

**…………………………………………………..**

**Môn: Ngữ văn 7 - Lớp: ……..**

**Số tiết:** 14 tiết

**MỤC TIÊU CHUNG BÀI 9**

1. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện khoa học viễn tưởng như: đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian; tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn.
2. - Nhận biết được tính cách nhân vật thể hiển qua: cử chỉ, hành động, lời thoại, ý nghĩ của các nhân vật khác trong truyện, lời người kể chuyện;

-Nhận biết và nêu được tác dụng của việc thay đổi kiểu người kể chuyện (người kể chuyện ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba).

1. - Thể̉ hiện được thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với cách giải quyết vấ́n đề của tác giả; nêu được lí do.
2. - Biết cách mở rộng thành phần chính và trạ̣ng ngữ trong câu bằng cụ̣m từ.
3. - Viết đoạ̣n văn tóm tắt văn bản theo yê̂u cầu độ dài khác nhau.
4. - Biết thảo luận trong nhóm về một vấ́n đề gây tranh cãi.
5. - Nhân ái, tôn trọng sự khác biệt.

**TIẾT 1 : GIỚI THIỆU BÀI HỌC VÀ TRI THỨC NGỮ VĂN**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được các văn bản truyện khoa học viễn tưởng để̉ thấy được các đặc điểm của thể loại này như: đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian.

**1. Năng lực chung:**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**2.** **Năng lực riêng:**

- Năng lực nhận biết, phân tích một số yếu tố của thể loại khoa học viễn tưởng.

**3.Phẩm chất**

- Có ý thức vận dụng kiến thức vào các VB được học.

II. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Chuẩn bị của giáo viên:**

- Thiết kế bài giảng;

- Bảng giao nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp

**2.** **Chuẩn bị của học sinh:**SGK, SBT Ngữ văn 7, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HĐ 1: KHỞI ĐỘNG**

1. **Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.
2. **Nội dung:** HS chia sẻ hiểu biết cơ bản về khoa học viễn tưởng.
3. **Sản phẩm:** Những suy nghĩ, chia sẻ của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

*- GV cho HS xem 1 đoạn video về khoa học viễn tưởng và đặt câu hỏi, yêu cầu HS trả lời:* Nội dung của đoạn video? Em hãy kể tên một số văn bản, bộ phim khoa học viễn tưởng tương tự mà em biết?

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ hiểu biết của mình*

*- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới*: Tiết học này chúng ta sẽ cùng tìm hiểu về truyện khoa học viễn tưởng.

**HĐ 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu giới thiệu bài học**

1. **Mục tiêu:** Nắm được nội dung của bài học.
2. **Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:**HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giới thiệu: Tiết học của chúng ta hôm nay tìm hiểu về đặc điểm của truyện khoa học viễn tưởng. Tiết học này thuộc vào chủ điểm *Trong thế giới viễn tưởng*. Trong chủ điểm này, các em sẽ được học các tập trung là các văn bản khoa học viễn tưởng. Vì vậy việc tìm hiểu về đặc điểm của thể loại này là điều cần thiết. Sau đây chúng ta cùng đi vào bài học.  HS lắng nghe  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức và ghi lên bảng |  |

**Hoạt động 2: Khám phá Tri thức ngữ văn**

1. **Mục tiêu:** Nắm được các khái niệm về truyện khoa học viễn tưởng, một số yếu tố của truyện khoa học viễn tưởng như: đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian.
2. **Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:**HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chia lớp thành 3 nhóm lớn, yêu cầu các nhóm thảo luận tìm hiểu một số khái niệm theo phiếu học tập:  Nhóm 1: về truyện khoa học viễn tưởng, một số yếu tố của truyện khoa học viễn tưởng như: đề tài, sự kiện,  Nhóm 2: về tình huống, cốt truyện  Nhóm 3: nhân vật, không gian, thời gian  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Các nhóm thực hiện nhiệm vụ. GV hỗ trợ khi cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **Bước 4: Nhận xét, đánh giá**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức: | ***Phiếu học tập :***   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Truyện khoa học viễn tưởng | | | | | | | | Khái niệm | Đề tài | Sự kiện | Tình huống | Cốt truyện | Nhân vật | Không gian, thời gian | |  |  |  |  |  |  |  |   *Truyện khoa học viễn tưởng* là loại truyện hư cấu về những điều diễn ra trong một thế giới giả định, dựa trên tri thức khoa học và trí tưởng tượng của tác giả. Truyện khoa học viễn tưởng có các đặc điểm như sau:  – *Đề tài:* đa dạng, phong phú thường gắn với các phát minh khoa học, công nghệ như: chế tạo dược liệu, khám phá đáy đại dương, du hành vũ trụ, gặp người ngoài hành tinh,…  – *Cốt truyện:* thường được xây dựng dựa trên các sự việc giả tưởng liên quan đến các thành tựu khoa học.  – *Tình huống truyện:* tác giả thường đặt nhân vật vào những hoàn cảnh đặc biệt, những khó khăn hay mâu thuẫn cần phải giải quyết trong thế giới giả tưởng.  – *Sự kiện:* thường trộn lẫn những sự kiện của thế giới thực tại với những sự kiện xảy ra trong thế giới giả định (quá khứ, tương lai, ngoài vũ trụ,…).  – *Nhân vật:* trong truyện thường xuất hiện các nhân vật như người ngoài hành tinh, quái vật, người có năng lực phi thường, những nhà khoa học, nhà phát minh có khả năng sáng tạo kì lạ.  – *Không gian, thời gian:* mang tính giả định, chẳng hạn thời gian trộn lẫn từ quá khứ, hiện tại và tương lai; không gian vũ trụ, lòng đất, đáy biển,… |

1. **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG**
2. **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.
3. **Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.
4. **Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.
5. **Tổ chức thực hiện:**
6. *- GV yêu cầu HS:*lựa chọn một truyện khoa học viễn tưởng mà em biết, chỉ ra các yếu tố đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian.

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

1. **KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Gắn với thực tế  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Phiếu học tập  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC**

***Phiếu học tập :***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Truyện khoa học viễn tưởng | | | | | | |
| Khái niệm | Đề tài | Sự kiện | Tình huống | Cốt truyện | Nhân vật | Không gian, thời gian |
|  |  |  |  |  |  |  |

RÚT KINH NGHIỆM:

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**ĐỌC VĂN BẢN**

**TIẾT 2+ 3: VĂN BẢN 1. DÒNG “SÔNG ĐEN”**

**Giuyn Véc-nơ (Jules Verne)**

**A .MỤC TIÊU**

**I. Về kiến thức**

- Nhận biết được một số yếu tố của truyện khoa học viễn tưởng như: đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian; tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn.

- Nhận biết được tính cách nhân vật thể hiển qua: cử chỉ, hành động, lời thoại, ý nghĩ của các nhân vật khác trong truyện, lời người kể chuyện;

-Nhận biết và nêu được tác dụng của việc thay đổi kiểu người kể chuyện (người kể chuyện ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba).

- Thể̉ hiện được thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với cách giải quyết vấ́n đề của tác giả; nêu được lí do.

**II. Năng lực**

1. **Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

1. **Năng lực riêng biệt:**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản *Dòng sông đen*;

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản *Dòng sông đen*;

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian; tóm tắt được văn bản ý nghĩa văn bản; tác dụng của việc thay đổi kiểu người kể chuyện (người kể chuyện ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba); đồng tình hoặc không đồng tình với cách giải quyết vấ́n đề của tác giả; nêu được lí do.

- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của truyện với các văn bản khác có cùng chủ đề.

1. **Phẩm chất:**

- Cảm nhận và yêu thích truyện viễn tưởng.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Chuẩn bị của giáo viên:**

- Thiết kế bài giảng;

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi;

- Tranh ảnh về nhà văn, hình ảnh;

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp;

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà;

1. **Chuẩn bị của học sinh:**SGK, SBT Ngữ văn 7, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**KHỞI ĐỘNG**

1. **Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.
2. **Nội dung:** GV đặt cho HS những câu hỏi gợi mở vấn đề.
3. **Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

*- GV cho HS xem một clip về quá trình tàu ngầm khám phá đại dương*

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi.*

*- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới:* Từ đoạn video em hãy tưởng tượng em ở trong phòng khách của một tàu ngầm và tàu đang lặn xuống đáy biển, hãy cho biết em nhìn thấy điều gì? Cùng tâm trạng với em những nhân vật như Giáo sư A-rô-nắc, cùng Công-xây, Nét Len trong văn bản *Dòng "Sông Đen"* được trích từ tác phẩm *Hai vạn dặm dưới biển* của Giuyn Véc-nơ cũng được trải nghiệm dưới lòng đại dương những ngày đầu của hành trình hai vạ̣n dặm dưới biể̉n trê̂n con tàu Nau-ti-lơtx. Cuộc hanh tinh thám hiểm của họ diễn ra như thế nào thì cô trò chúng ta cùng đi tìm hiểu văn bản trong tiết học ngày hôm nay.

**HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Trải nghiệm cùng văn bản**

**1.Mục tiêu:** Nắm được những thông tin về tác giả, tác phẩm (đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian; tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn)

**2.dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**3.Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4.Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS: Chú ý vào SGK T74 và trình bày hiểu biết về tác giả, tác phẩm của văn bản Dòng sông đen.  - GV giải nghĩa một số từ khó cần lưu ý khi đọc văn bản  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS đọc kiến thức về tác giả, tác phẩm, chuẩn bị trình bày trước lớp.  - HS đọc bài trước lớp.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức về tác giả, tác phẩm.  - GV giải thích nghĩa của các từ khó. | **I. Trải nghiệm cùng văn bản**  **1. Tác giả**  Giuyn Véc-nơ (1828 – 1905) tên đầ̀y đủ là Giuyn Ga-bri-en Véc-nơ (Jules Gabriel Verne), sinh tại Nan-tơ (Nantes), Pháp. Ông là nhà văn tiên phong trong thể loại truyện khoa họ̣c viễ̃n tưởng và được xem là “cha đẻ” của loại truyện này.  **2. Tác phẩm**  - Những tập thơ tiêu biểu: *Hành trình vào tâm Trá́i Đất, Hai vạn dặm dư̛ới biển, Vòng quanh thế giới trong 80 ngày,...*  *- Hai vạn dặm dư̛ới biển* xuấtbản năm 1870, được xem là truyện khoa họ̣c viễ̃n tưởng kinh điển.  - Vị trí đoạn trích: nằm trong chương 14  - Đọc - kể tóm tắt   Truyện xoay quanh cuộc sống của Nét Len, giáo sư A-rô-nắc và Công-xây khi họ bị rơi xuống biển và được tàu Nau-ti-lúx cứu. Họ đã xảy ra cuộc mâu thuẫn khi họ đi vào hải lưu của dòng "Sông đen" về kế hoạch chạy trốn hay là cùng nhau quan sát, tìm hiểu những điều hay ho dưới đáy biển này. Được chứng kiến tận mắt những cảnh đẹp mê hồn đó, dường như mỗi người đều thả hồn, chăm chú, đầy thích thú với cảnh vật mà quên đi cuộc tranh luận trước đó và họ dần hiểu ra thế giới đặc biệt với những bí mật thầm kín của người thuyền trưởng đầy bí ẩn Nê-mô. |

**Hoạt động 2: Khám phá văn bản**

**1. Mục tiêu:**

- Nhận biết được tính cách nhân vật thể hiển qua: cử chỉ, hành động, lời thoại, ý nghĩ của các nhân vật khác trong truyện, lời người kể chuyện;

**2. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp, nêu bố cục của văn bản.  **Câu hỏi 1:**Dựa vào hành trình mà giáo sư A-rô-nắc đã kể, em hãy giải thích tại sao tác giả lại đặt tên chương này là Dòng "Sông Đen"?  **Câu hỏi 2:** Có mấy lượt thoại giữa giáo sư A- ro-nắc và Nét Len?  **Câu hỏi 3:** Qua 5 lượt thoại giữa giáo sư A-rô-nắc và Nét Len, em thấy họ có ý kiến như thế nào về thuyền trưởng Nê-mô và việc ở lại con tàu Nau-ti-lúx?  **Câu hỏi 4:**  Tìm chi tiết miêu tả vẻ đẹp của đáy biển qua cửa kính của con tàu Nau-ti-lúx. Em hình dung như thế nào về cảnh được miêu tả?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận theo cặp, dựa vào gợi ý của GV để trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Nhận xét, đánh giá**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt lại kiến thức  **NV2:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận và hoàn thành phiếu học tập:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Đề tài | Sự kiện | Tình huống | Nhân vật | Không gian, thời gian | |  |  |  |  |  |   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Các nhóm thực hiện nhiệm vụ. GV hỗ trợ khi cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **Bước 4: Nhận xét, đánh giá**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.  **NV3:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV đặt câu hỏi, yêu cầu HS thảo luận theo cặp:  **Câu hỏi 4:** Tác giả để cho giáo sư A-rô-nắc và Nét Len tranh luận về vấn đề gì? Em có đồng ý với cách giải quyết mâu thuẫn giữa hai nhân vật này của tác giả không? Vì sao?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Nhận xét, đánh giá**  - GV đánh giá, chốt kiến thức.    **NV4:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Tìm trong văn bản một số chi tiết về nhân vật Nê-mô và điền vào cột thứ 2 của bảng sau (làm vào vở):  Soạn bài 9 Đọc Dòng "Sông đen"  Từ những chi tiết đó, em có nhận xét gì về tính cách của nhân vật Nê-mô?  Tàu Mau-ti-lúx được điều khiển hoàn toàn bằng điện năng, trong khi vào thời điểm tác phẩm ra đời, điện năng chưa phải là năng lượng chủ yếu trong công nghiệp. Tàu Nau-ti-lúx có thể lặn xuống bất cứ độ sâu nào mà không bị vỡ cửa kính.  Những khả năng vượt trội như vậy của tàu Nau-ti-lúx giúp em hiểu thêm điều gì về đặc điểm của truyện khoa học viễn tưởng?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **Bước 4: Nhận xét, đánh giá**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | **II. Khám phá văn bản**     Câu trả lời của học sinh:  1.Tác giả đặt tên chương này là Dòng "Sông Đen" vì hải lưu họ đi có tên Nhật Bản là Cư-rô-xi-ô (Kuroshio), nghĩa của từ kuroshio là đen, và nó là hình ảnh của màu lam sẫm của nước biển ở đó.  2. 5 lượt thoại  3.  - Nét-len không kiềm chế được bản thân nên đã nóng giận và cho rằng ý kiến mà giáo sư A-rô-nắc đưa ra là điên rồ, không hợp lí. Càng lo lắng hơn về việc mình ở lại con tàu này.  - Trái với Nét-len, giáo sư A-rô-nắc lại cảm thấy như mình sẽ biết thêm được điều gì thú vị nếu nhưng ông quan sát và tìm hiểu, bình tĩnh, tận hưởng trong con tàu.  4.Những chi tiết miêu tả vẻ đẹp của đáy biển qua cửa kính của con tàu Nau-ti-lúx:  - Quang cảnh trước mắt tôi đẹp tuyệt vời, không bút nào tả xiết.  - Chẳng bàn tay họa sĩ nào vẽ được tất cả cái dịu dàng của màu sắc, của ánh sáng lung linh trong nước biển trong vắt từ đáy lên.  - Bóng tối trong phòng càng tăng thêm ánh sáng rực rỡ bên ngoài.  - Nhìn qua ô cửa, ta có cảm tưởng như đứng trước một bể nuôi cá khổng lồ.  🡪 cảnh đẹp lung linh như tranh vẽ  **III. Suy ngẫm và phản hồi**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Đề tài | Sự kiện | Tình huống | Nhân vật | Không gian, thời gian | | Những ngày đầu của hành trình hai vạn dặm dưới biển trên con tàu Nau-ti-lúx. | - Suy nghĩ về thuyền trưởng Nê-mô.  - Cuộc tranh cãi giữa giáo sư với Nét-len.  - Thích thú, say mê trước cảnh đẹp dưới lòng đại dương. | Cuộc tranh luận đầy mâu thuẫn của giáo sư A-rô-nắc và Nét-len trong con Nau-ti-lúx của thuyền trưởng bí ẩn Nê-mô dưới lòng đại dương. | giáo sư A-rô-nắc, Nét-len, Công-xây | - Không gian: dưới lòng đại dương.  - Thời gian: giả định. |   - Tác giả để cho giáo sư A-rô-nắc và Nét Len tranh luận về kế hoạch muốn bỏ trốn của Nét-len và sự muốn tìm tòi khám phá đại dương của giáo sư.  - Em đồng ý với cách giải quyết mâu thuẫn giữa hai nhân vật này của tác giả vì trước cảnh đẹp đến nao lòng, các nhân vật đã bộc lộ được sự thích thú của mình mà quên đi cuộc mâu thuẫn trước đó.   |  |  | | --- | --- | | **Nhân vật Nê-mô** | **Biểu hiện qua các chi tiết** | | Cử chỉ, hành động của Nê-mô | Đón tiếp 3 người họ lạnh lùng nhưng vẫn chu đáo. | | Thái độ của A-rô-nắc về Nê-mô | Suy nghĩ rất nhiều và cảm thấy khó hiểu về ông Nê-mô | | Thái độ của Công-xây về Nê-mô | Gọi ông Nê-mô là một thiên tai “bị người đời hắt hủi” | | Thái độ của Nét Len về Nê-mô | Hỏi A-rô-nắc về lai lịch, ý đồ của ông Nê-mô. |   Những khả năng vượt trội như vậy của tàu Nau-ti-lúx cho em thấy truyện khoa học viễn tưởng được viết theo thể hư cấu về một điều giả định được dựa trên tri thức khoa học và trí tưởng tượng của người viết truyện.  **III. Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**  **2. Nội dung** |

1. **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**
2. **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.
3. **Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.
4. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh
5. **Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS kể tóm tắt lại văn bản *Dòng sông đen*, từ đó khái quát lại một số đặc điểm của truyện viễn tưởng.

- HS thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.

1. **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**
2. **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức bằng hình thức trò chơi Khám phá đại dương
3. **Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi
4. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của Hs / kết quả trò chơi
5. **Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS tham gia trò chơi*

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

1. **KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| - Hình thức hỏi – đáp - Thuyết trình sản phẩm, trò chơi | - Phù hợp với mục tiêu, nội dung  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Phiếu học tập  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC**
   * Phiếu học tập 1:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Đề tài | Sự kiện | Tình huống | Nhân vật | Không gian, thời gian |
|  |  |  |  |  |

* + Phiếu học tập 2



RÚT KINH NGHIỆM:

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………